

Số: 171/2024/QĐCNTTLH

Quận Ngô Quyền, ngày 26 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị **Võ Thị Phương L**; nơi cư trú: **Số C đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng**.

+ Anh **Bùi Ngọc D**; nơi cư trú: **Số A đường T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D** có một con chung là **Bùi Ngọc Thu T**, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2018. Chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D** thỏa thuận giao con **Bùi Ngọc Thu T** cho anh **Bùi Ngọc D** trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **Võ Thị Phương L** và anh **Bùi Ngọc D** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a , 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 27/4/2018);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Phương**